

Số: 2921 /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 12 năm 2010.

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc tổ chức lại và đổi tên Trung tâm Quan trắc môi trường  
tỉnh Thái Nguyên thành Trung tâm Quan trắc và Công nghệ môi trường

6637  
06/12/2010  
*[Handwritten signature]*  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

*[Handwritten signature]*  
Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 81/2007/NĐ-CP ngày 23/5/2007 của Chính phủ quy định tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường tại các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 16/2007/QĐ-TTg ngày 29/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường tại các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2007/TTLT-BTNMT-BNV ngày 27/12/2007 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 81/2007/NĐ-CP ngày 23/05/2007 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2957/TTr-STNMT ngày 11/11/2010 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1492/SNV-TCBM ngày 24/11/2010,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Tổ chức lại và đổi tên Trung tâm Quan trắc môi trường tỉnh Thái Nguyên trực thuộc Chi cục Bảo vệ Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, thành Trung tâm Quan trắc và Công nghệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

Trung tâm Quan trắc và Công nghệ Môi trường là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Trung tâm: Đặt tại số 425A đường Phan Đình Phùng, Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

## **Điều 2. Nhiệm vụ của Trung tâm Quan trắc và Công nghệ môi trường:**

1. Đo đạc, quan trắc, phân tích các chỉ tiêu môi trường trong hệ thống mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh, lưu vực Sông Cầu 6 tỉnh, địa bàn vùng Đông Bắc.

2. Đo đạc, quan trắc các chỉ tiêu trong lĩnh vực tài nguyên nước (quan trắc chất lượng nước, trữ lượng nước, đo động thái nước, lưu lượng dòng chảy đối với nước mặt, vùng nước suy thoái, cạn kiệt); Đo đạc, quan trắc, phân tích các chỉ tiêu trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản (thành phần khoáng vật trong mẫu khoáng sản).

3. Phục vụ giám sát, kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường và trung cầu giám định kỹ thuật môi trường theo yêu cầu.

4. Điều tra, khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường, đánh giá tác động môi trường tổng hợp, dự báo diễn biến môi trường, đánh giá tác động biến đổi khí hậu; điều tra, thống kê, đánh giá chất thải, tình hình ô nhiễm, suy thoái sự cố môi trường; các dự án về an toàn sinh học, bảo tồn đa dạng sinh học.

5. Xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện các đề án, dự án: Phân loại, thu gom, xử lý, giảm thiểu, tái chế, chôn lấp chất thải; các đề án, dự án, nhiệm vụ về bảo vệ, khắc phục, cải tạo cảnh quan môi trường lưu vực sông bị ô nhiễm, suy thoái.

6. Nghiên cứu, điều tra, khảo sát hiện trạng, diễn biến tác động ô nhiễm tới sức khỏe cộng đồng.

7. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng, triển khai tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực môi trường; xây dựng và tổ chức triển khai các dự án ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ môi trường; nghiên cứu và xây dựng mô hình sản xuất bền vững, sản xuất sạch hơn, triển khai nhân rộng các mô hình.

8. Nghiên cứu, xây dựng, chuyển giao kỹ năng, nghiệp vụ, kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; các phương pháp, công cụ phân tích.

9. Tham gia nghiên cứu tác động tới môi trường xung quanh của các hoạt động khai thác tài nguyên, đề xuất các biện pháp quản lý phòng ngừa nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

10. Thực hiện các dịch vụ tư vấn môi trường; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường, dự án khai thác khoáng sản và dự án cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản, lập hồ sơ đăng ký hành nghề thu gom, vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại, lập hồ sơ đăng ký, chứng nhận cơ sở và sản phẩm thân thiện với môi trường, sản xuất sạch hơn.

11. Khảo sát lập báo cáo đầu tư, dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật và dự toán các công trình bảo vệ môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường đất, nước, xử lý bụi và khí; thi công, giám sát thi công, lắp đặt thiết bị các công trình bảo vệ môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường.

12. Tham gia công tác đào tạo, truyền thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường. Thực hiện các chương trình, dự án trong nước và hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường.

13. Hợp tác liên doanh, liên kết và nhận tài trợ của các tổ chức cá nhân, góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ để tiến hành các hoạt động nghiên cứu khoa học và tư vấn, dịch vụ về kỹ thuật môi trường theo quy định của pháp luật.

14. Tổ chức quản lý tài chính, tài sản, nhân sự và các nguồn lực khác được giao phục vụ hoạt động của trung tâm theo quy định của pháp luật;

15. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc tiến hành các hoạt động về kỹ thuật môi trường, ký kết các hợp đồng nghiên cứu, kinh tế - kỹ thuật, hợp đồng lao động, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ thuộc lĩnh vực.

16. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền giao.

**Điều 3. Về Tổ chức bộ máy, biên chế của Trung tâm:**

1. Lãnh đạo: Có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Các tổ chức trực thuộc gồm có:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Kế hoạch.
- Phòng Nghiệp vụ và đánh giá tác động môi trường.
- Phòng Công nghệ môi trường.
- Trạm Quan trắc môi trường.

Các Phòng có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng theo quy định. Trạm Quan trắc môi trường có Trạm trưởng và phó Trạm trưởng.

3. Biên chế của Trung tâm Quan trắc và Công nghệ môi trường được UBND tỉnh giao theo kế hoạch biên chế hàng năm, trong tổng biên chế giao cho Sở Tài Nguyên và Môi trường.

4. Giao Giám đốc Trung tâm Quan trắc và Công nghệ môi trường phân công nhiệm vụ cụ thể, bố trí cán bộ, viên chức cho các tổ chức trực thuộc Trung tâm.

5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ thuộc Trung tâm thực hiện theo phân cấp về công tác tổ chức và quản lý cán bộ của UBND tỉnh.

6. Trung tâm thực hiện chế độ hạch toán kế toán và cơ chế tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành của pháp luật.


**Điều 4. Mức hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo của Trung tâm:**

1. Giám đốc: 0,7;
2. Phó Giám đốc: 0,5.

**Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 18/02/2008 của UBND tỉnh Thái Nguyên.**

**Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài Nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Quan trắc và Công nghệ môi trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**

*Nơi nhận:*

- Như điều 5;
  - TT Tỉnh ủy ;
  - TT HĐND tỉnh;
  - CT, các PCT ;
  - Kho bạc Nhà nước;
  - Sở Nội Vụ (2B);
  - Chi cục BVMT-STN&MT;
  - Đ/c Linh: PVP
  - Lưu VP, NC.
- SQĐ 475. 30b. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



  
**Phạm Xuân Dương**